

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 26/2013/CT-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 09 tháng 7 năm 2013

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Thời gian qua, công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi tắt là văn bản) theo quy định tại Điều 10 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Điều 12 Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân đã được triển khai, thực hiện có hiệu quả trên địa bàn tỉnh, góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật tại địa phương; tạo cơ sở pháp lý cho công cuộc đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản của một số sở, ngành, địa phương vẫn còn hạn chế do nhiều nguyên nhân khác nhau; hệ thống văn bản quy phạm pháp luật còn bộc lộ nhiều khiếm khuyết như: văn bản mâu thuẫn, chồng chéo; văn bản cấp dưới trái với văn bản của cấp trên; văn bản không được sửa đổi, bổ sung, thay thế kịp thời... Một số ngành, địa phương chưa quan tâm, chỉ đạo thực hiện công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản dẫn đến tình trạng văn bản chưa được rà soát kịp thời, chưa đáp ứng được yêu cầu về xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật.

Ngày 06 tháng 02 năm 2013, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP về rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi tắt là Nghị định số 16/2013/NĐ-CP). Để triển khai, thực hiện có hiệu quả Nghị định số 16/2013/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế có trách nhiệm chỉ đạo, quán triệt Nghị định số 16/2013/NĐ-CP và các văn bản có liên quan; triển khai thường xuyên, nghiêm túc công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản, kịp thời phát hiện quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

2. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm:

a) Đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa chung của các cơ quan chuyên môn liên quan trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Bộ Tư pháp.

b) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh lập, tổ chức thực hiện kế hoạch rà soát văn bản theo quy định tại Nghị định số 16/2013/NĐ-CP và các văn bản có liên quan; xây dựng và quản lý đội ngũ công tác viên có năng lực và trình độ chuyên môn để thực hiện rà soát, hệ thống hoá văn bản theo quy định của pháp luật.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát, hệ thống hoá văn bản cho đội ngũ cán bộ pháp chế của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; công chức phòng tư pháp, các cơ quan chuyên môn các huyện, thị xã, thành phố Huế, công chức tư pháp - hộ tịch xã, phường, thị trấn.

3. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế có trách nhiệm xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch rà soát văn bản; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện rà soát, hệ thống hoá văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành; chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát, hệ thống hoá văn bản ở địa phương theo quy định của pháp luật; xây dựng và quản lý đội ngũ công tác viên có đủ năng lực, trình độ chuyên môn để thực hiện rà soát hệ thống hóa văn bản theo quy định của pháp luật; thực hiện tổng hợp, báo cáo hàng năm về tình hình, kết quả công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản trên địa bàn gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp).

4. Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế có trách nhiệm đảm bảo kinh phí, bố trí công chức và các điều kiện đảm bảo khác phục vụ công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản theo quy định của pháp luật.

5. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản theo quy định của pháp luật.

6. Các cơ quan truyền thông có trách nhiệm tuyên truyền, giới thiệu về Nghị định số 16/2013/NĐ-CP và các văn bản có liên quan trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành đối với công tác công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ký và thay thế Chỉ thị số 31/2009/CT-UBND ngày 15/10/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Hòa